ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 413 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027-2031 các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 17/10/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong hệ thống chính trị gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế; Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW, ngày 19/10/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 89-KH/TU, ngày 26/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc triển khai thực hiện rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027-2031 trong hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027-2031 các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong từng cơ quan, đơn vị phù hợp với mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền sau sắp xếp; xác định nhu cầu nhân lực trên cơ sở sản phẩm, khối lượng công việc thực tế và yêu cầu về năng lực.

b) Sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có, nâng cao chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, góp phần xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở đánh giá đầy đủ nhiệm vụ được giao, yêu cầu công việc và năng lực cần thiết.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị; lấy công việc, sản phẩm, khối lượng thực tế và yêu cầu chất lượng làm căn cứ; kế thừa hồ sơ, danh mục vị trí

việc làm và dữ liệu đã được xác nhận, chỉ yêu cầu bổ sung phần thiếu hoặc biến động và xác định nội dung cần điều chỉnh cho phù hợp với tổ chức, thẩm quyền sau sắp xếp.

b) Thực hiện đúng trình tự, phương pháp, yêu cầu về kiểm chứng, quản lý dữ liệu và tiến độ theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW; vận dụng phù hợp với đặc điểm của từng ngành, từng lĩnh vực và tính chất công việc đặc thù.

c) Phân định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, cơ quan chủ trì, phối hợp và trách nhiệm của người đứng đầu; không đồng nhất một vị trí việc làm với một biên chế; không lấy số biên chế hoặc số người hiện có làm căn cứ trực tiếp để xác định nhu cầu nhân lực.

d) Dữ liệu kê khai phải có nguồn, kỳ số liệu, tài liệu minh chứng và người xác nhận; được kiểm tra, đối chiếu, chuẩn hóa trước khi sử dụng để xây dựng phương án biên chế.

3. Phạm vi thực hiện: Kế hoạch này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Thực hiện theo lộ trình, sản phẩm, cơ quan chủ trì và phối hợp tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Các cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW, Công văn số 12176/BNV-CCVC ngày 23/10/2026 của Bộ Nội vụ; Công văn số 10961/VPCP-TCCV ngày 27/10/2026 của Văn phòng Chính phủ về rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế khối Chính phủ, UBND các cấp, bảo đảm không trùng lặp việc kê khai, báo cáo (*Có phụ lục chi tiết kèm theo).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì tham mưu triển khai rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế khối UBND cấp tỉnh, cấp xã trong hệ thống chính trị của tỉnh; chủ trì hướng dẫn thống nhất phạm vi, kỳ số liệu, cấu trúc dữ liệu, phương pháp xác định nhu cầu, nguyên tắc kiểm tra, đối chiếu, xác nhận và tổng hợp; hướng dẫn việc kế thừa dữ liệu đã có, hạn chế yêu cầu kê khai trùng lặp.

b) Là đầu mối tổng hợp, kiểm tra, rà soát của các cơ quan khối UBND; chủ trì hướng dẫn các đơn vị rà soát, đối chiếu vị trí việc làm, khối lượng công việc, số người hiện có và biên chế được giao; kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu, xử lý chênh lệch giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Ban Chỉ đạo *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*; phối hợp kiểm thử quy trình 08 bước tại

Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan khối UBND tại phường Đông Kinh, xã Lộc Bình.

c) Hướng dẫn đối chiếu kết quả rà soát với chức năng, nhiệm vụ, quy định về vị trí việc làm, số lượng người làm việc, biên chế và nguồn lực được giao; làm rõ tác động của cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, tự chủ và xã hội hóa đến khối lượng công việc và nhu cầu nhân lực.

d) Chủ trì tổng hợp bộ biểu mẫu, hồ sơ minh chứng thuộc khối UBND, tham mưu UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ chậm nhất ngày 01/11/2026 theo Công văn số 10961/VPCP-TCCV; hoàn thành kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu trước ngày 15/11/2026; tổng hợp, xác nhận kết quả và chuyển phương án biên chế khối UBND về Ban Tổ chức Tỉnh ủy bảo đảm thời hạn trước ngày 15/11/2026 theo Kế hoạch số 89-KH/TU.

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tiến độ; báo cáo tiến độ theo các mốc tại Kế hoạch số 89-KH/TU và yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh; kịp thời báo cáo UBND tỉnh nội dung vượt thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường

a) Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và đề xuất phương án biên chế theo đúng yêu cầu, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm khách quan, khoa học, bám sát chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và yêu cầu thực tiễn; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu, chất lượng kết quả rà soát và tiến độ thực hiện.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng nhân lực chịu trách nhiệm tổ chức rà soát, kiểm tra dữ liệu gốc, giải trình khối lượng công việc và nhu cầu nhân lực; xác nhận tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ trước khi gửi cơ quan đầu mối. Không giao hoàn toàn trách nhiệm xác định nhu cầu nhân lực cho bộ phận tổ chức cán bộ.

c) Chủ động phối hợp, đối chiếu số liệu với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan; làm rõ nguyên nhân, thống nhất phương án xử lý khi có chênh lệch; không tự ý thay đổi cấu trúc biểu mẫu, công thức hoặc sử dụng dữ liệu chưa kiểm chứng để đề xuất biên chế.

d) Hoàn thành kê khai, rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phân rã nhiệm vụ và xác định khối lượng công việc chậm nhất ngày 30/10/2026; hoàn thành lập, kê khai biểu mẫu, gửi dữ liệu ban đầu và tài liệu minh chứng về Sở Nội vụ chậm nhất ngày 31/10/2026 để tổng hợp gửi Bộ Nội vụ đúng hạn; hoàn thành hồ sơ bổ sung sau kiểm thử trước ngày 10/11/2026; gửi phương án nhu cầu nhân lực, biên chế giai đoạn 2027 - 2031 về Sở Nội vụ trước ngày

13/11/2026 để tổng hợp, xác nhận, gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 15/11/2026.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ, UBND phường Đông Kinh và UBND xã Lộc Bình chủ trì kiểm thử quy trình 08 bước đối với phạm vi khối UBND; hoàn thành kê khai tại đơn vị làm điểm chậm nhất ngày 03/11/2026;

Căn cứ Kế hoạch này, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, NC (TPT).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn